

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG GIA LAI TRONG ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC DU LỊCH CỘNG ĐỒNG CHO CÁC LÀNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ JRAI, BAHNAR Ở KHU VỰC PHÍA TÂY TỈNH GIA LAI

NGUYỄN THỊ THÚY AN
NGUYỄN THỊ MỸ LINH
Trường Cao đẳng Gia Lai

Nhận bài ngày 02/5/2026. Sửa chữa xong 05/6/2026. Duyệt đăng 10/6/2026.

Abstract

Community-based tourism is an emerging tourism model in the Central Highlands of Viet Nam. The development of this model not only provides new livelihoods and ensures sustainable poverty reduction for local residents but also contributes to preserving traditional culture and protecting natural resources. Gia Lai College has implemented various training activities, thereby contributing to the development of a high-quality workforce for community-based tourism in the Jrai and Bahnar ethnic minority villages across the western region of Gia Lai Province. Based on an evaluation of the achievements and limitations in training human resources for community-based tourism over recent years, the author proposes strategic directions to further promote and enhance the role of Gia Lai College in education and training. These recommendations aim to meet both the quantitative and qualitative demands of the workforce serving local community based tourism in the future.

Keywords: Community-based tourism, ethnic minority, Gia Lai college, natural resources, traditional culture.

1. Đặt vấn đề

Theo Luật Du lịch Việt Nam năm 2017, “Du lịch cộng đồng là loại hình du lịch được phát triển trên cơ sở các giá trị văn hóa của cộng đồng, do cộng đồng dân cư quản lý, tổ chức khai thác và hưởng lợi”.

Ngoài ra còn có một số nhà nghiên cứu trong và ngoài nước cũng đưa ra một số khái niệm về du lịch cộng đồng như sau:

Theo Potjana Suansri (2003), *Community based tourism handbook*, “Du lịch cộng đồng là loại hình du lịch có sự tham gia trực tiếp của cộng đồng địa phương nhằm phát triển kinh tế địa phương, đồng thời góp phần bảo tồn văn hóa, thiên nhiên bền vững, nâng cao nhận thức và tăng cường quyền lực cho cộng đồng. Cộng đồng được chia sẻ lợi ích từ hoạt động du lịch, nhận được sự hợp tác hỗ trợ của chính quyền địa phương, của chính phủ và từ các hoạt động hỗ trợ quốc tế, nhằm mục đích khai thác bền vững các tiềm năng du lịch tự nhiên và nhân văn tại địa phương để giới thiệu tới khách du lịch”.

Theo PGS, TS. Nguyễn Văn Thanh (2005): “Du lịch dựa vào cộng đồng là phương thức phát triển du lịch, trong đó cộng đồng dân cư là chủ thể trực tiếp tham gia phát triển du lịch, bảo vệ tài nguyên môi trường cả về tự nhiên và nhân văn tại các điểm, khu du lịch và đồng thời được hưởng quyền lợi từ hoạt động du lịch mang lại”.

Có thể khái quát, du lịch cộng đồng là một mô hình phát triển du lịch, trong đó cộng đồng dân cư địa phương tham gia trực tiếp vào các hoạt động, khai thác tiềm năng văn hóa và tự nhiên sẵn có tại địa phương để tạo ra các sản phẩm dịch vụ cho khách du lịch, góp phần bảo tồn, quảng bá các giá trị văn hóa truyền thống và bảo vệ môi trường tự nhiên. Đồng thời, họ được chia sẻ các lợi ích kinh tế do phát triển du lịch tạo ra.

Email: thuyancdgl@gmail.com

Phía Tây tỉnh Gia Lai là khu vực miền núi nằm ở phía bắc của Tây Nguyên, độ cao trung bình 700 - 800 m so với mực nước biển. Có các dòng thác đẹp như thác K50, thác Phú Cường, Biển Hồ, hồ thủy điện Ia Ly,... Các khu rừng nguyên sinh như Vườn quốc gia Kon Ka Kinh, khu dự trữ sinh quyển Kon Chư Răng... với hệ sinh thái động thực vật phong phú, đa dạng. Khí hậu nhiệt đới gió mùa cao nguyên mát mẻ, nền nhiệt độ trung bình năm chỉ 22-25°C. Đất đỏ bazan phù hợp với nhiều loại cây trồng nhiệt đới như cà phê, cao su, hồ tiêu,... Đây cũng là địa bàn cư trú lâu đời của nhiều dân tộc thiểu số, trong đó chủ yếu là người Jrai, Bahnar có tập quán sống thành từng làng, có nền văn hóa vô cùng đặc sắc và độc đáo. Có thể nói vùng đất này chứa đựng nhiều tiềm năng để phát triển du lịch cộng đồng cả về tài nguyên du lịch tự nhiên lẫn tài nguyên du lịch nhân văn. Tuy nhiên, đời sống các vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn, sinh kế chủ yếu dựa vào nông nghiệp, trong 77 xã, phường phía tây của tỉnh có số lượng hộ nghèo và cận nghèo cao 58.380 hộ (Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai, 2025), trong đó hộ người dân tộc thiểu số chiếm tỉ lệ cao. Đặc điểm văn hóa gắn kết cộng đồng và tâm lý ngại đi làm ăn xa. Do vậy, phát triển du lịch cộng đồng tại khu vực phía Tây tỉnh Gia Lai sẽ vừa góp phần phát huy các thế mạnh sẵn có từ tự nhiên và văn hóa, vừa góp phần đa dạng hóa sinh kế, mở ra nhiều cơ hội việc làm mới và tăng thêm thu nhập tại chỗ cho cộng đồng dân cư, thúc đẩy xóa đói giảm nghèo bền vững, ổn định kinh tế, chính trị cho địa phương. Bên cạnh đó, du lịch cộng đồng còn góp phần bảo tồn các nét truyền thống văn hóa đặc sắc đang dần mai một theo thời gian, bảo vệ các điều kiện tự nhiên đang có nguy cơ bị khai thác quá mức.

Tuy nhiên, hiện nay, sự phát triển du lịch cộng đồng ở khu vực này còn chậm và chưa tương xứng với tiềm năng sẵn có. Bên cạnh các nguyên nhân như trình độ dân trí thấp, khó khăn về vốn đầu tư... thì còn có nguyên nhân khác liên quan đến nguồn nhân lực phục vụ du lịch. Nguồn nhân lực này vừa thiếu về số lượng, vừa hạn chế về năng lực. Nhiều làng có tiềm năng lớn nhưng người dân vẫn chưa hiểu rõ về du lịch cộng đồng cũng như cách thức xây dựng, vận hành và quản lý. Để khắc phục hạn chế này và góp phần phát triển du lịch cộng đồng mạnh mẽ hơn trong tương lai, khu vực Tây Gia Lai cần đặc biệt chú trọng đẩy mạnh đào tạo nguồn nhân lực du lịch cộng đồng cho các làng đồng bào dân tộc thiểu số Jrai, Bahnar. Và đây là một trong những sứ mệnh đào tạo nghề mà trường Cao đẳng gia Lai đã và đang triển khai thực hiện trong thời gian qua.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Vai trò của Trường Cao đẳng Gia Lai trong đào tạo nguồn nhân lực du lịch cộng đồng cho các làng đồng bào dân tộc thiểu số Jrai, Bahnar ở khu vực phía tây tỉnh Gia Lai

2.1.1. Xây dựng chương trình đào tạo và áp dụng phương pháp giảng dạy theo hướng tiếp cận năng lực thực hiện, chú trọng rèn luyện kỹ năng thực hành, lấy người học làm trung tâm và có sự tích hợp giữa kiến thức chuyên môn và các kỹ năng mềm.

Với đối tượng người học rất đặc thù, đa dạng về độ tuổi, trình độ học vấn, có cả những nghề nhân mà công việc vốn dĩ chỉ gắn với nông nghiệp và thủ công nghiệp truyền thống. Việc xây dựng chương trình đào tạo Nghiệp vụ du lịch cộng đồng và áp dụng phương pháp giảng dạy phù hợp với từng đối tượng học viên là rất quan trọng trong nâng cao chất lượng đào tạo.

Chương trình đào tạo thường xuyên với thời gian 1.5 tháng có 6 môn học/mô đun, trong đó khối lượng lý thuyết được thiết kế chỉ 35 giờ (chiếm 20%), thực hành, thực tập 115 giờ (chiếm tới 65.7%).

Chương trình đào tạo trình độ sơ cấp bậc 1, thời gian 3 tháng với 7 môn học/mô đun, trong đó khối lượng lý thuyết được thiết kế 52 giờ (chiếm 16.8%), thực hành, thực tập 231 giờ (chiếm tới 74.5%).

Chương trình đào tạo trình độ sơ cấp bậc 2, thời gian đào tạo 6 tháng với 10 môn học/mô đun, trong đó khối lượng lý thuyết được thiết kế chỉ với 123 giờ (chiếm 20.3%), thực hành, thực tập 442 giờ (chiếm 73.1%).

Các chương trình đào tạo vừa có các môn học/mô đun nền tảng, cơ bản như tổng quan về du lịch và du lịch cộng đồng, tâm lý và kỹ năng giao tiếp, ứng xử với khách du lịch cho đến các môn học/mô đun chuyên môn nghiệp vụ như nghiệp vụ vận hành cơ sở lưu trú tại nhà dân, nghiệp vụ hướng dẫn,

tổ chức biểu diễn nghệ thuật truyền thống... Ở chương trình đào tạo trình độ sơ cấp bậc 2 còn tăng cường thêm các môn học/mô đun tiếng Anh giao tiếp với khách du lịch, kỹ năng sống, kỹ năng mềm.

Như vậy, có thể thấy chương trình đào tạo Nghiệp vụ du lịch cộng đồng của trường Cao đẳng Gia Lai được thiết kế tập trung rèn luyện các kỹ năng nghề nghiệp thực tế, người học được “cầm tay chỉ việc” rèn luyện từ những kỹ năng cơ bản đến các kỹ năng nghề nghiệp quan trọng. Chương trình giúp học viên thành thạo việc quản lý homestay, đón tiếp và phục vụ khách ngay sau khi tốt nghiệp. Bên cạnh lý thuyết, học viên còn được tham quan và trải nghiệm thực tế tại các làng du lịch cộng đồng, homestay cùng nhiều loại hình dịch vụ đặc trưng ở trong và ngoài tỉnh. Đặc biệt, chương trình còn đào tạo kỹ năng thiết lập và quản trị Fanpage nhằm tối ưu hóa việc quảng bá, kinh doanh du lịch cộng đồng trên nền tảng số.

2.1.2. Triển khai hiệu quả công tác đào tạo và áp dụng các chính sách hỗ trợ phù hợp để khuyến khích và tạo điều kiện cho học viên tham gia học tập

Từ năm 2023 đến nay, Trường Cao đẳng Gia Lai đã mở 12 lớp Du lịch cộng đồng tại 12 làng ở khu vực phía tây tỉnh Gia Lai, bao gồm: Làng Ốp (phường Pleiku), làng Wau, làng Kơ Tu (xã An Phú), làng Kép 1, làng Kép 2 (xã Ia Ly), làng Ia Nueng, làng Phung, làng Plei Têng 1, làng Plei Têng 2 (xã Biển Hồ), làng Đê Kjiêng (xã Ayun), làng Plei Oí (xã Chư A Thai), làng Đăk Asêl (xã Sơn Lang). Góp phần đào tạo 363 học viên, trong đó đã có 291 học viên đã tốt nghiệp (70% tốt nghiệp đạt từ loại khá trở lên), hơn 95% là người dân tộc thiểu số. Đây là nguồn nhân lực quan trọng, đã và đang góp phần phát triển du lịch cộng đồng tại các làng đồng bào dân tộc thiểu số Jrai, Bahnar ở khu vực Tây Gia Lai.

Ngoài ra, Nhà trường còn hợp tác với các doanh nghiệp, các Sở và các địa phương trên địa bàn tỉnh Gia Lai trong việc triển khai nhiều dự án phát triển du lịch cộng đồng tại các địa phương. Cụ thể: Nhà trường đã tham gia đào tạo nâng cao năng lực phát triển du lịch cộng đồng tại làng Du lịch cộng đồng Ia Mơ Nông (xã Ia Ly, tỉnh Gia Lai) theo chương trình của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai được Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) tài trợ; Đào tạo nguồn nhân lực làng du lịch cộng đồng Mơ Hra thuộc dự án mô hình phát triển sản phẩm OCOP về du lịch cộng đồng làng Mơ Hra, xã Kông Lơng Khơng từ nguồn vốn sự nghiệp huyện Kbang vào năm 2024 với 160 học viên; hợp tác với sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong dự án Bồi dưỡng kiến thức về văn hoá truyền thống phục vụ phát triển du lịch gắn với việc khai thác các giá trị văn hóa truyền thống tại các điểm đến du lịch tiêu biểu vùng dân tộc thiểu số và miền núi tại làng Pờ Yầu (xã Lơ Pang, tỉnh Gia Lai), làng Chuét 1, làng Chuét 2 (phường An Phú, tỉnh Gia Lai) vào năm 2025.

Để hỗ trợ và khuyến khích bà con tham gia học tập nhằm nâng cao nhận thức cũng như năng lực tham gia làm du lịch cộng đồng, Trường Cao đẳng Gia Lai đã áp dụng Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng, Thông tư 152/2016/TT-BTC ngày 17/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng, Quyết định 73/2024/QĐ-UBND ngày 21/12/2024 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Gia Lai về Phê duyệt danh mục nghề đào tạo, mức hỗ trợ cụ thể đối với từng nhóm đối tượng tham gia học chương trình đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng trên địa bàn tỉnh Gia Lai, Nghị quyết 39/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Gia Lai áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 quy định chính sách hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại đối với người học nghề trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Theo đó, người dân tộc thiểu số được hỗ trợ chi phí đào tạo và hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại khi tham gia học trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng, trong đó có đào tạo kỹ năng làm du lịch cộng đồng. Đây là cơ hội thuận lợi để bà con ở các làng dân tộc thiểu số có cơ hội tiếp cận và học nghề du lịch cộng đồng.

2.1.3. Tham gia hỗ trợ học viên phát triển du lịch cộng đồng tại làng sau đào tạo

Trường Cao đẳng Gia Lai không chỉ quan tâm đến việc đảm bảo và nâng cao chất lượng trong quá trình đào tạo, Nhà trường còn đặc biệt quan tâm đến việc hỗ trợ học viên phát triển du lịch cộng đồng tại làng sau thời gian đào tạo. Cụ thể, Nhà trường đã tiếp tục sát cánh hỗ trợ học viên trong xây dựng và vận hành thực tế mô hình du lịch cộng đồng, từ việc trang trí homestay đến cách đón tiếp khách và

làm marketing, phát triển fanpage, hỗ trợ các hoạt động tư vấn, kết nối khách du lịch với làng giúp bà con biến tiềm năng thành sinh kế vững chắc, tự tin phát triển kinh tế bền vững ngay tại địa phương.

Phối hợp với Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tỉnh Gia Lai tổ chức cuộc thi “Hướng dẫn viên du lịch tại điểm năm 2024” để học viên đã qua đào tạo và đang làm nghề tại các làng du lịch cộng đồng có cơ hội trau dồi, rèn luyện kỹ năng và trao đổi kinh nghiệm với nhau.

Nhà trường phối hợp với chính quyền địa phương và nhân dân các làng tổ chức các chuyến “famtrip” giới thiệu sản phẩm du lịch và kết nối với một số doanh nghiệp lữ hành trên địa bàn tỉnh để đưa khách về các điểm du lịch cộng đồng do học viên của trường đang triển khai thực hiện.

2.2. Giải pháp phát huy vai trò của Trường Cao đẳng Gia Lai trong đào tạo nguồn nhân lực du lịch cộng đồng cho các làng đồng bào dân tộc thiểu số Jrai, Bahnar ở khu vực phía tây tỉnh Gia Lai

2.2.1. Tiếp tục đổi mới chương trình đào tạo và phương pháp giảng dạy phù hợp với điều kiện thực tế và đáp ứng các yêu cầu mới của xã hội

Bước đầu tiên, nhà trường sẽ định kỳ rà soát và điều chỉnh chương trình đào tạo du lịch cộng đồng để cập nhật kiến thức, kỹ năng mới, bám sát tiêu chuẩn nghề nghiệp quốc gia. Trường sẽ tăng cường hợp tác với đơn vị, địa phương, tổ chức du lịch để thiết kế chương trình theo “đặt hàng” thực tế và nhu cầu thị trường.

Đẩy mạnh tích hợp các nội dung về chuyển đổi số vào chương trình đào tạo nhằm hướng dẫn học viên cách thức làm truyền thông và marketing du lịch trên nền tảng số. Không chỉ dừng lại ở quản trị Fanpage, cần tăng cường đào tạo thêm cho học viên (đặc biệt là đối với học viên theo học các chương trình sơ cấp bậc 2 - 6 tháng vì có thời gian đào tạo dài hơn) cách quay dựng video ngắn trên TikTok, kỹ năng chụp ảnh món ăn và không gian homestay bằng điện thoại thông minh, sáng tạo nội dung số... Hướng dẫn sử dụng các ứng dụng đặt phòng trực tuyến và sử dụng các công cụ dịch thuật để giao tiếp đa ngôn ngữ.

Chú trọng nội dung hướng dẫn học viên khởi nghiệp tại địa phương trong quá trình đào tạo. Hướng dẫn học viên cách thức nhận diện tài nguyên du lịch tự nhiên và nhân văn để tạo thành sản phẩm du lịch, đào tạo cách xây dựng mô hình kinh doanh du lịch cộng đồng với chi phí thấp, giảm thiểu rủi ro, ...

Tăng cường các nội dung về du lịch bền vững như quản lý rác thải, tiết kiệm điện nước, sử dụng vật liệu thân thiện với môi trường, cách thức hướng dẫn khách tham gia vào các hoạt động bảo tồn văn hóa... vào chương trình đào tạo.

Nâng cao kỹ năng xử lý tình huống, giải quyết khiếu nại, xử lý sự cố trong quá trình lưu trú hoặc các tình huống bất khả kháng về thời tiết, sức khỏe ..., giao tiếp đa văn hóa.

Về phương pháp giảng dạy, với thời gian đào tạo ngắn, đối tượng người học đa dạng độ tuổi và trình độ, cần tiếp tục phát huy hiệu quả phương pháp “cầm tay chỉ việc”, lấy người học làm trung tâm, chuyển các tiết lý thuyết trong phòng học ra không gian thực tế tại các homestay, trải nghiệm thực địa tại các địa phương đã và đang làm tốt hoạt động này để học viên vừa nghe vừa quan sát, chú trọng vào tính thực tiễn, sự trải nghiệm và khả năng truyền cảm hứng cho học viên. Có thể mời chuyên gia hoặc chủ cơ sở đang trực tiếp kinh doanh du lịch cộng đồng thành công tại Gia Lai và khu vực chia sẻ kinh nghiệm thực chiến.

2.2.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên tham gia giảng dạy và hướng dẫn khởi nghiệp

Đội ngũ giáo viên trước hết phải đáp ứng được các tiêu chuẩn về đạo đức, trình độ đào tạo, bồi dưỡng, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo Thông tư số 24/2026/TT-BGDĐT ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên sơ cấp, giáo viên trung cấp.

Ngoài ra, giáo viên còn cần phải am hiểu các kiến thức văn hóa truyền thống và ngôn ngữ địa phương, có kinh nghiệm đào tạo, hiểu biết các mô hình du lịch cộng đồng tại các địa phương. Năm vững đặc điểm tâm lý và gần gũi, thân thiện với bà con nhân dân, sử dụng ngôn ngữ giản đơn, hạn chế việc sử dụng các thuật ngữ chuyên ngành khó hiểu. Có năng lực khơi gợi sự tò mò và khối óc sáng tạo của người học.

Sáng tạo trong phương pháp giảng dạy để tiếp cận đa dạng đối tượng người học. Kiên trì, nhẫn nại “cầm tay chỉ việc” để học viên nhanh chóng thực hành tốt các kỹ năng cần thiết cũng như hướng dẫn sát sao sau đào tạo để bà con nhanh chóng thích ứng và vận dụng. Đặc biệt, trong thời đại ngày nay, giáo viên còn cần phải có năng lực chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ vào giảng dạy như xây dựng kho học liệu số, sử dụng AI...

Tăng cường cộng tác với các nghệ nhân, già làng và những chuyên gia trong lĩnh vực nghiên cứu, giảng dạy về du lịch cộng đồng, chủ các cơ sở kinh doanh homestay,... để đa dạng hóa nguồn kiến thức, kỹ năng cũng như chia sẻ các kinh nghiệm thực tế trong phát triển du lịch cộng đồng.

Khuyến khích giáo viên đi thực tế, chủ động trao đổi với giảng viên các cơ sở đào tạo du lịch khác có kinh nghiệm trong lĩnh vực đào tạo du lịch cộng đồng. Đồng thời giáo viên đảm nhận vai trò hướng dẫn khởi nghiệp trong đào tạo du lịch cộng đồng là yếu tố then chốt để biến lý thuyết thành hành động cụ thể, việc hướng dẫn và thúc đẩy xây dựng các mô hình khởi nghiệp phù hợp sẽ mang lại các lợi ích kinh tế - xã hội cho địa phương.

2.2.3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động trong cộng đồng

Một trong những khó khăn khi đào tạo nguồn nhân lực du lịch cộng đồng tại các làng đồng bào dân tộc thiểu số Jrai, Bahnar ở khu vực phía tây tỉnh Gia Lai là nhận thức của người dân chưa cao, chưa có nhiều hiểu biết về du lịch cộng đồng nên thường có tâm lý e ngại đổi mới, lo sợ dẫn đến chưa thiết tha và mạnh dạn trong việc học tập và vận dụng.

Do vậy, cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động về vai trò của du lịch cộng đồng trong bảo tồn văn hóa truyền thống, tài nguyên thiên nhiên và tạo sinh kế mới bền vững để bà con tích cực tham gia học tập, mạnh dạn trong việc vận dụng các kết quả học tập vào thực tế, đầu tư và đổi mới sáng tạo.

Giải pháp cụ thể cần thực hiện là đa dạng hóa các hình thức truyền thông, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động thông qua già làng và người có uy tín, thông qua chính quyền và các tổ chức đoàn thể tại địa phương, tích cực giới thiệu những mô hình làng du lịch cộng đồng đã và đang hoạt động có hiệu quả ở khu vực Tây Nguyên, Tây Bắc nói riêng và trong cả nước nói chung thông qua việc chiếu các video và tổ chức các chuyến tham quan, trải nghiệm thực tế.

2.2.4. Tiếp tục nghiên cứu và đổi mới các hoạt động hỗ trợ học viên khởi nghiệp du lịch cộng đồng sau đào tạo

Để hỗ trợ hiệu quả cho học viên khởi nghiệp du lịch cộng đồng sau đào tạo, Nhà trường có thể làm trung gian kết nối học viên với các công ty lữ hành, chuyên gia du lịch, các chủ homestay đã đi vào hoạt động tốt để cùng trao đổi về kinh nghiệm vận hành và hợp tác liên kết. Thành lập các câu lạc bộ khởi nghiệp Du lịch Cộng đồng để kết nối nhiều địa phương với nhau, nhằm tạo không gian để học viên trao đổi kinh nghiệm, chia sẻ nguồn khách và hợp tác liên kết tour tuyến giữa các địa phương.

Hỗ trợ học viên tiếp cận công nghệ số để đưa sản phẩm du lịch ra thị trường: Hướng dẫn và đồng hành cùng học viên trong việc sáng tạo nội dung trên TikTok, Facebook, ... để quảng bá văn hóa bản địa và các sản phẩm du lịch. Nghiên cứu thành lập quỹ hỗ trợ khởi nghiệp du lịch cho sinh viên và cựu sinh viên dân tộc Jrai, Bahnar. Trường có thể đề xuất với lãnh đạo tỉnh việc cấp vốn vay không lãi suất hoặc hỗ trợ mặt bằng kinh doanh cho các dự án cộng đồng.

Giới thiệu và hướng dẫn học viên tham gia các dự án khởi nghiệp du lịch cộng đồng, tiếp cận các nguồn vốn vay ưu đãi để khởi nghiệp.

2.2.5. Tăng cường công tác phối kết hợp giữa nhà trường với các sở ban ngành tỉnh Gia Lai và các doanh nghiệp trong đào tạo và triển khai các dự án phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Việc phối hợp chặt chẽ giữa ba bên là nhà trường, nhà nước và doanh nghiệp không chỉ nhằm mục đích nâng cao chất lượng đào tạo, đào tạo có địa chỉ và có đầu ra mà còn hướng tới việc triển khai các dự án trên thực tế, góp phần hỗ trợ địa phương biến tiềm năng văn hóa và tài nguyên tự nhiên thành sản phẩm du lịch, kinh doanh du lịch mang lại hiệu quả kinh tế- xã hội.

Nhà trường có thể cử các giáo viên tham gia cùng Sở Văn hóa- Thể thao và Du lịch trong các đợt

khảo sát, đánh giá tiềm năng tại các làng du lịch cộng đồng trọng điểm (như làng Ốp, làng Kép, làng Stơ...), phối hợp biên soạn các tài liệu tập huấn và trực tiếp tham gia tập huấn, hướng dẫn người dân và địa phương về các tiêu chuẩn tổ chức và phục vụ lưu trú, vệ sinh môi trường, cách thức phục vụ khách du lịch... phù hợp với đặc thù văn hóa của người Jrai, Barnah mà vẫn đảm bảo tính chuyên nghiệp. Phối hợp trong tổ chức các cuộc thi nghiệp vụ hướng dẫn, phục vụ lưu trú, ăn uống,... để học viên có cơ hội trau dồi, rèn luyện kỹ năng và trao đổi kinh nghiệm với nhau. Phối hợp cùng Hiệp hội Du lịch tỉnh và các doanh nghiệp tổ chức các cuộc thi ý tưởng sáng tạo, nơi doanh nghiệp có thể “đặt hàng” hoặc đầu tư trực tiếp vào các dự án khả thi của học viên. Triển khai thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học về phát triển du lịch cộng đồng tại địa phương.

Nhà trường tiếp tục phối hợp với các làng và chính quyền địa phương để tổ chức các chuyến farmtrip giới thiệu sản phẩm du lịch và kết nối với các doanh nghiệp lữ hành đưa khách về các điểm du lịch cộng đồng do học viên của trường đang triển khai thực hiện.

3. Kết luận

Trường Cao đẳng Gia Lai là một trong những cơ sở đào tạo nguồn nhân lực du lịch cộng đồng có chất lượng cao, góp phần tạo tiền đề phát triển du lịch cộng đồng cho các làng đồng bào dân tộc thiểu số Jrai, Bahnar trên khu vực phía tây tỉnh Gia Lai. Để tiếp tục phát huy tốt vai trò của mình, Nhà trường cần tiếp tục đổi mới chương trình và phương pháp đào tạo phù hợp với nhu cầu của xã hội, nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên tham gia giảng dạy và hướng dẫn khởi nghiệp, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động trong cộng đồng, tiếp tục nghiên cứu đổi mới các hoạt động hỗ trợ học viên khởi nghiệp du lịch cộng đồng sau đào tạo và tăng cường công tác phối kết hợp giữa Nhà trường với các sở ban ngành tỉnh Gia Lai, các doanh nghiệp trong triển khai các dự án phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Với các giải pháp như vậy, trong tương lai, Trường Cao đẳng Gia Lai sẽ tiếp tục phát huy được vai trò chủ chốt trong công tác đào tạo nguồn nhân lực, góp phần phát triển du lịch cộng đồng cho các địa phương ở trong và ngoài tỉnh.

Tài liệu tham khảo

Bùi Thị Hải Yến, Phạm Thị Ngọc Diệp, Nguyễn Thị Thúy Hằng, Lê Thị Hiền Thanh, & Phạm Bích Thủy (2012). *Du lịch cộng đồng*. NXB Giáo dục Việt Nam.

Nguyễn Văn Thanh (2005). Đào tạo du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái với bảo vệ môi trường. *Tạp chí Du lịch Việt Nam*, 11, 21.

Quốc hội (2017). *Luật Du lịch*. Luật số 09/2017/QH14, ngày 19 /6/2017.

Suansri, P. (2003). *Community based tourism handbook*. REST Project.

Trường Cao đẳng Gia Lai (2023–nay). *Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp chứng chỉ sơ cấp*.

Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai (2025). *Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 12/9/2025 về thực hiện công tác giảm nghèo trên địa bàn 77 xã, phường phía Tây Gia Lai năm 2025*.